

Bản án số:15/2021/HS-ST
Ngày 28/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cần và ông Nguyễn Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phụng - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 13/01/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Thào Thị M**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh năm 1991; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Thào A T, sinh năm 1967 và con bà Vàng Thị M1, sinh năm 1968; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chồng: Vàng A V, sinh năm 1985; con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 20/8/2020 bị tạm giam đến ngày 24/8/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Bảo lãnh tại xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vàng A V**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1985; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Vàng A L, sinh năm 1968 và con bà Thào Thị D, sinh năm 1969; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Thào Thị M, sinh năm 1991; con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 20/8/2020 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Ông Vàng A N, sinh năm 1921; trú tại bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vàng A L, sinh năm 1968, trú tại bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 8 giờ ngày 11/8/2020, sau khi đi uống thuốc Methadone tại Trạm y tế xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên về, Vàng A V cùng vợ là Thào Thị M đi sang nhà ông Vàng A N sinh năm 1924 (*tên gọi khác Vàng A N, là ông nội Vàng A V*) cùng trú tại bản T, xã H, huyện T hỏi vay tiền ông N để đi sửa xe máy và chở thóc thì được ông N đồng ý cho vay số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi vay được tiền V đưa cho M cất giữ rồi đi về nhà. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày khi V và M đang ở nhà thì có 01 số điện thoại lạ gọi vào điện thoại của V và M (*vợ chồng M dùng chung 01 chiếc điện thoại*), lúc này M nghe điện thoại thì có giọng một người đàn ông nói tiếng dân tộc Mông hỏi “*có mua hàng không?*”, M hiểu là mua Heroine nên trả lời “*có thì mua một ít*”. Người đàn ông này hẹn M ở cầu Suối Lính, xã Hồ Mít để trao đổi mua bán Heroine, M đồng ý. Sau khi nghe điện thoại xong, M quay sang nói với Vàng A V “*có hàng đến, có đi mua không?*”, V trả lời “*có thì đi mua một ít về dùng, trời mưa không đi đâu được*”. M và V thống nhất dùng số tiền vừa vay của ông Nénh để đi mua Heroine về sử dụng, trước khi đi M lấy chiếc cân tiểu ly có sẵn trong nhà cất giấu trên người mục đích mang đi để phục vụ cho việc mua bán Heroine. Khi V và M đi đến đoạn đường gần cầu có trạm gác bảo vệ rừng của Kiểm lâm thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ nhân thân, lai lịch mặc áo kẻ đỏ, đi xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS màu trắng không rõ biển kiểm soát dừng ở dọc đường. Biết là người đàn ông vừa gọi điện thoại cho M nên V và M dừng xe nói chuyện. Người đàn ông này hỏi “*có mua thuốc không?*”, M trả lời “*có thì mua*”, người này nói tiếp “*đi lên trên đồi kia*”. Sau đó cả ba đi bộ lên trên đồi cách đường khoảng 100 mét, M và người đàn ông dân tộc Mông đi trước, V đi theo sau cách khoảng 3 mét. Tại đây, người đàn ông này lấy từ trong bụi cây ra 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh, thấy vậy M lấy cân tiểu ly ra cân gói Heroine thì được 5 phân. Người đàn ông này nói tiếp “*chỗ này một triệu*”, M và người đàn ông này thỏa thuận với nhau giá Heroine là 200.000 đồng/1 phân, còn V đứng cách đó khoảng 3 mét xem M và người đàn ông này cân gói Heroine, nói chuyện. Sau khi thỏa thuận và cân xong gói Heroine, M cầm lấy gói Heroine cất vào túi vải thổ cẩm màu đỏ đang đeo ở thắt lưng và cất cân tiểu ly vào túi áo đang mặc rồi lấy số tiền 1.000.000 đồng (*gồm 5 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng*) từ trong túi vải thổ cẩm ra trả người đàn ông này, khi đó V cũng nhìn thấy việc M trả tiền. Sau khi mua được Heroine, M hỏi tiếp “*Còn nữa không?, nếu còn thì mua thêm một ít nữa*”, người đàn ông này trả lời “*có thằng bạn ở ngoài kia còn một ít, nó ở đèo Khau Giềng, nếu lấy thì đi cùng lấy*”, M đồng ý rồi nói với V “*Đi theo nó để mua thêm một ít nữa*”. Khi đó V cũng nghe thấy người đàn ông này nói chuyện với M nên đồng ý cùng M đi mua Heroine. Người đàn ông hẹn gặp M và V ở đèo Khau Giềng, thuộc bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, sau đó V tiếp tục điều khiển xe mô tô chở M đi theo sau người đàn ông này đến chỗ hẹn. Khi đến nơi, không thấy người đàn ông này đâu nên V và M đi tiếp theo hướng về phía thị trấn Tân Uyên, khi đang xuống dốc thì gặp người đàn ông này đi ngược lại nên V dừng lại. Sau đó cả ba đi xuống bụi cây dưới đường để trao đổi mua bán

Heroine. Tại đây người đàn ông này lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh cùng 01 cân tiểu ly và nói “*chỗ này bán rẻ hai triệu*” rồi cùng M cân gói Heroine thì được 01 chỉ. M và người đàn ông này thỏa thuận giá vẫn như lần trước, M đồng ý rồi lấy số tiền 2.000.000 đồng từ trong túi vải thổ cẩm đang đeo trên người ra trả cho người đàn ông (*gồm 2 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 5 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng*) đồng thời cầm gói Heroine ở tay phải. Lúc này V đứng cách khoảng 2 đến 3 mét để xem M và người đàn ông này trao đổi, cân Heroine và trả tiền. Sau đó cả ba cùng về theo hướng xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, khi đó V và M đi trước còn người đàn ông này đi sau. Khi đến xã Pắc Ta, M và V dừng lại mua xăng và đồ dùng còn người đàn ông kia đi đâu không rõ. Khi M và V về đến bản Tà Hủ, xã Hố Mít, huyện Tân Uyên thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang thu giữ trên tay phải của M 01 gói Heroine gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 4,05 gam; thu giữ trong túi vải thổ cẩm màu đỏ M đang đeo ở thắt lưng 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 2,87 gam; 01 cân tiểu ly; 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ; 01 chiếc xe mô tô BKS 25B1 - 465.47, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNER, màu sơn xanh, trắng, đen, xe đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có vỏ màu đen, ốp lưng nhựa màu vàng, đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh thu giữ ở tay phải Thào Thị M có khối lượng 4,05 gam; 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh thu giữ trong túi vải thổ cẩm màu đỏ Thào Thị M đeo ở thắt lưng có khối lượng 2,87 gam. Tổng cộng là 6,92 gam.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trích 1,09 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục trong tổng số Heroine thu giữ của Thào Thị M và Vàng A V theo M và V khai nhận là Heroine gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 452/GĐ-KTTH ngày 23/8/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “**02 mẫu vật (ký hiệu mẫu 01 và mẫu 02) gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine**”.

Bản cáo trạng số 03/CT - VKS - TU ngày 15/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Thào Thị M, Vàng A V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Thào Thị M từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù và bị cáo Vàng A V từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Thào Thị M và bị cáo Vàng A V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Vì các bị cáo nhận thức pháp luật rất hạn chế, bị cáo M hiện đang bị gãy chân không đi lại được, bị cáo V là lao động chính duy nhất trong gia đình; quá trình điều tra các bị cáo rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra phát hiện tội phạm.

Tại lời nói sau cùng bị cáo M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hiểu biết còn hạn chế, vì con còn nhỏ, hiện đang bị gãy chân không đi lại được; bị cáo V xin giảm nhẹ hình phạt vì hiện là lao động chính duy nhất trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 11/8/2020, tại bản Tà Hủ, xã Hố Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo Thảo Thị M và bị cáo Vàng A V đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroine được gói bằng các mảnh nilon màu xanh có tổng khối lượng 6,92 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Thảo Thị M và Vàng A V đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng chỉ vì do bản thân nghiện chất ma túy và để thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân nên đã cố ý thực hiện việc phạm tội. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Thảo Thị M và bị cáo Vàng A V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo M không biết chữ, bị cáo V trình độ học vấn thấp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình điều tra các bị cáo đều tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên phát hiện tội phạm; các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo M không biết chữ, bị cáo V trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn có phần còn hạn chế nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo M và bị cáo V là vợ chồng, trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo M là người tích cực, chủ động hơn so với bị cáo V nên cần áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự để phân hóa vai trò của các bị cáo.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tuy nhiên ở mức dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước và cũng để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định và gia đình các bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật được niêm phong theo quy định bên trong đựng 5,83 gam Heroine; 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật bên trong đựng 02 mảnh nilon màu xanh; 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ, có dây đeo màu đen. Đây là những vật chứng cầm tàng trữ và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen ốp lưng màu vàng, số IMEI 1: 8639660353511111, số IMEI 2: 863966035351103, đã qua sử dụng. Xét đây là chiếc điện thoại của bị cáo M và bị cáo V, các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 chiếc xe mô tô BKS 25B1 - 465.47, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNER, màu sơn xanh, trắng, đen, số khung 2604GY319030, số máy KC26E1165438, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của ông Vàng A L, sinh năm 1968, trú tại bản T, xã H, huyện T (là bố đẻ Vàng A V). Ngày 11/8/2020 Thảo Thị M và Vàng A V sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì ông L không biết. Ngày 30/9/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Vàng A L.

6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 02 gói Heroine, Thảo Thị M và Vàng A V khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực suối Lĩnh, xã Hồ Mít và khu vực đèo Khau Giềng, thuộc bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Vàng A N (*tên gọi khác là Vàng A N*) là người cho M và V vay số tiền 3.000.000 đồng để đi sửa xe máy và chở thóc lúa. Việc M và V sử dụng số tiền trên đi mua Heroine thì ông N không biết, vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Vàng A L là bố đẻ của bị can Vàng A V, quá trình điều tra xác định việc V và M sử dụng chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của ông L để mua Heroine về sử dụng thì ông L không biết. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là đúng quy định.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ cận nghèo nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thảo Thị M, Vàng A V đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Thảo Thị M 04 (Bốn) năm tù. Khấu trừ 14 ngày tạm giữ, tạm giam, còn lại bị cáo phải chấp hành 03 (Ba) năm 11 (Mười một) tháng 16 (Mười sáu) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Xử phạt bị cáo Vàng A V 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2020.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật được niêm phong theo quy định bên trong đựng 5,83 gam Heroine; 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật bên trong đựng 02 mảnh nilon màu xanh; 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 túi vải thô cầm màu đỏ, có dây đeo màu đen.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen ốp lưng màu vàng, số IMEI 1: 8639660353511111, số IMEI 2: 863966035351103, đã qua sử dụng

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 16/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên)

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[5] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Tuyết Thanh